NĂM THỨ MƯỜI. — SỐ 1012 MỖI SỐ : 0$02 NGÀY THỨ BA 1er AOUT 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI	Một tờ báo hàng ngày	Một tờ báo hàng ngày và một tờ báo hàng tuần	Người đem báo tới nhà	Gửi mỗi tháng	Bắt kỳ ở Trung-Kỳ và Nam-Kỳ	Nam-Kỳ, Lào, Pnom-Penh, Cao-Miên	Ngoại-quốc
Một năm. .	6 $ 00	6 $ 80	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	9 $ 00	
Các làng và các công-sở	»	8. 00	8. 00	8. 00	9. 00	»	
Sáu tháng. .	3. 00	3. 50	3. 20	3. 20	3. 30	4. 50	
Ba tháng. .	1. 50	1. 75	1. 60	1. 60	1. 65	2. 25	
Một tháng. .	0. 50	0. 60	0. 55	0. 55	0. 60	0. 75	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHAM-HUU-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.

Une seule insertion. . . . 0 $ 30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái nghiệp đồ-bác ở xứ mình

CÁCH TRỪ CỐ HAY KHÔNG ?

Có người nói rằng: « Các nhà đạo-đức răn làm chi tốn hơi, các nhà báo quan bàn làm chi thêm mang oán, chớ cái nghiệp đánh bạc ở nước mình đỏ bao giờ bớt được. Các con bạc thấy nói làm chi việc nhe răng cười thầm mà nhạo người răn mình là mất lời vô ích. » Lời nói ấy cũng có một phần thật, song chưa được đúng lắm.

Thật thế, những lời răn bảo, những ấn phạt xưa nay, xem ra chưa lấy gì làm công hiệu, vì các sòng bạc ở nước ta, nhất là ở các chốn đô-hội mỗi ngày mỗi thêm ra nhiều lắm. Sở Cảnh-sát thuỳnh thoảng có bắt được một vài đám chạng nữa thì chẳng qua là những đám tầm thường mà thôi, chớ những đám bạc thượng-lưu thì khó lòng bắt được, vì họ giữ gìn chắc chắn, canh phòng cẩn-mật lắm, không kém gì sở mật-thám vậy. Nhà nào bị bắt thì nhà khác lại nổi lên, cái nghiệp đỏ bác thành ra một cái tệ thâm căn cố đế không sao trừ được. Từ trong Nam đến ngoài Bắc, các nhật-báo có mấy ngày là không thuật một vài chuyện bắt bạc, các tòa án có mấy phiên là không xử một vài cái án đỏ bác ? Vậy mà các con bạc cứ mỗi ngày sinh sôi nảy nở ra mãi, con bạc già chết đi lại có con bạc trẻ thế vào, hình như cái dây lien can dưới đời kiếp kiếp không bao giờ dứt. Khắp các nhàn-dàng, từ thành thị đến thôn quê, từ bực quan sang hào phú, đến bọn cu-li bèn bạ, từ các bà các mợ ở lầu hồng gác tía, đến các ả các me ở chốn lầm thường, ít ai là tránh được cái tật gớm ghê ấy, đến nỗi có người Đại-pháp nói rằng loài người có ngủ quan mà người Annam lại thêm được một giác quan đỏ bác nữa là lục quan. Những người mâu mê có bạc cũng biết thế là xấu, nhưng biết mà không chừa được.

Đánh chơi! Đó là một câu khẩu đầu của kẻ đánh bạc, dù được thua hàng trăm hàng nghìn cũng không ai chịu tiếng là bóc lột lẫn nhau. Lúc ban đầu, cũng nhiều khi là đánh chơi tiêu khiển thật, nhưng đến khi mê mẩn tâm thần, thành ra cờ bạc chuyên môn. Trước còn tổ tôm tam cúc, nhưng thấy người ta có giới-hạn thì chưa lấy làm phỉ chí, phải mở ra những cuộc sóc đĩa, bài cào, ích xì, phăn thán mới sát phạt được nhiều. Như ở Lục-tỉnh, người ta thường thấy làm ông nhà giàu một canh thua đến bốn năm vạn đồng mà không lấy làm hối hận.

Bởi vậy mấy năm trước có một ông hội-viên Hội-đồng quản-hạt đã xin Nhà-nước cho lập lại các sòng đánh bạc chịu thuế để lấy lời cho công quĩ, còn hơn là để cho người Khách người Nam gá ngầm gá ngầm mỗi tối thu kẻ hàng trăm tiền hồ mà cái tệ đánh bạc vẫn không trị được.

Cái lẽ đó tuy có điều thật, nhưng không phải là một lẽ chính đáng để Nhà-nước lại cho mở các sòng bạc công, vì có khác gì trông thấy một cái bệnh không trị được nổi lại khiến cho nó lây ra nhiều người ru? Sau nữa là sản sòng bạc công thì hợn thợ thuyền, những người bởi bẹp chẳng bao lâu xỏ đầy nhau vào cái vực sâu ấy hết, đã thúng thì phải tỉnh, trộm cướp tất sinh ra nhiều thì ngăn trở cả việc trị an, bí hiểm cả việc tiền hóa trong nghề nông thương, lúc bấy giờ cái hại càng thêm ghê gớm. Ở nước ta, những người Sét ty đa vàng đã quen thói độc ác bóp cổ người đồng loại để làm nên giàu có, nếu sòng bạc được mở ra thì những người ham mê cờ bạc lại càng vay cầu vay cáo, một trăm đồng, vẫn tự viết lấm hai, cũng cắm cổ kỳ bừa, miễn là cần tiền đánh bạc cổ ngay, chẳng nghĩ gì đến cái thời hạn phải trả. Vay nợ như thế làm gì chẳng mấy lúc mà bọn Sét-ty cầm mất ruộng mất nhà ? Cho vay đánh bạc lợi như thế thì tội gì mà họ cho những nhà nông thương ít vốn, trả lãi có một vài phần vay ? Cái hại ấy mới lại càng nguy nữa. Ôi! cái luật nhân-từ đạt lắm là một phần tại xứ này vậu chi là một điều luật hư-không mà thôi. Không biết đến bao giờ mới thật sự thực-hành được.

Nhưng luật trừng trị cờ bạc dù muốn nặng thế nào cũng không bao giờ dẹp được cái lòng ham mê của những người trong huyết mạch đã thêm được cái « giác quan thứ sáu» nói trên nọ. Những người cờ bạc chuyên nghề còn biết sợ gì, ai nhiêc mặc ai, cứ ngày ngày họp tập mà xâu xé lẫn nhau, nhà pha chẳng sợ, đội xếp chẳng cần, thuỳnh-thoảng bắt một vài đám thì họ chỉ len-lét được vài hôm, rồi chứng nào vẫn tật ấy.

Hay đánh bạc nữa là người Tàu, nhưng người Tàu là con bạc dại, tiền mồ hôi nước mắt làm ra được bao nhiêu cũng đem cúng các chú mắt cả. Xem ngay một cái đồ chữ mấy năm trước thì càng rõ vậy. Họ mở đồ chữ đã là mở vụng trộm, chữ treo không biết ở đâu, nhà cái không rõ ở phố nào, chỉ tin ở miệng mấy thằng chịch nó bảo thế nào hay thế ấy, trúng hay không, biết đấy là đâu, họ cho bao nhiêu mà chẳng phải chịu. Vậy mà các bà hàng phố cứ thi nhau mà mộng với mị, đoán già đoán non, biết bao nhiêu người phải bán cả nhà về đồ chữ.

Tôi có một người bạn có tính mâu mê cờ bạc, thấy tôi thường can ngăn, cũng biết tự thẹn thì trả lời rằng : Tôi vẫn biết đánh bạc là xấu, nhưng cái thói quen nó tiêm nhiễm đã lâu mất rồi, mạnh hơn là nghiện a-phiện, không sao chừa được. Tôi đã mấy lần quyết chí bỏ nghề đánh bạc, nhưng trong lúc rảnh việc, mà tôi ngồi yên thì buồn bã vô cùng, không khác gì trong nhà có người chết vậy. »

Thật thế, người đã mắc phải cái nghiện cờ bạc thì không sao chừa được, vậy ta cũng chẳng công đâu mà răn họ được mãi, chỉ nên coi như là những người đã mắc phải một bệnh nặng, thầy thuốc không còn hi-vọng gì, chỉ chờ cho đến ngày xuống lỗ mà thôi.

Vì ta có muốn tiệt nọc cờ bạc về sau thì phải gìn giữ những bực thiếu-niên, những người còn lành lặn không mắc phải, như là phòng một bệnh truyền nhiễm khỏi lây đến những người mạnh khỏe vậy.

(*Còn nữa*) V. Đ.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 30 Juillet 1922

Đại-pháp và Hy-lạp

Chánh-phủ Đại-pháp đã phúc lại rằng không ưng cho Hy-lạp đem quân đến đóng ở Constantinople.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 31 Juillet 1922

Khánh thành một Kỷ-niệm-đài.

Ngày chủ-nhật mới rồi, quan thủ tướng Poincaré đã làm lễ khánh-thành một kỷ-niệm-đài tại gần các nơi bị hãy hoạ ở Vauquois. Kỷ-niệm-đài ấy do các hội-đồng Pháp, Ý, Mỹ dựng lên để kỷ-niệm các trận đánh nhau ở quận Argonne trong mấy năm 1914-1918. Quan thủ-tướng có đọc diễn-văn. Ngài có nói : Nước Đức đã gây nên cuộc chiến-tranh, thì Đức phải tu bổ những cái hại của Đức đã gây nên, dù Đức muốn hay không, cũng phải tu phục lại.

Hy-lạp và Thổ-nhĩ-kỳ

Có tin rằng nước Hy-lạp triệu tập 25.000 quân linh ở miền bắc Silivri. Hy-lạp vẫn đem quân linh lên Rodosto. Một toán linh đi qua đường *cuong-giới* 2 kilomètres bị quân Thổ đánh phải lui.

Báo *Temps* nói rằng chánh-phủ Hy-lạp có tuyên cáo ở Smyrne rằng những miền ở tiểu Á-tế-á của Hy-lạp đóng quân không giao về Thổ-nhĩ-kỳ cai-trị nữa, nhưng sau này sẽ lập thành một nước tự trị, có nhà binh nước Hy-lạp bảo hộ cho.

TIN TRUNG-HOA

(*Ngày 23, 24 Juillet*)

Việc thống-nhất

Cái mưu thống-nhất của Ngô-bội Phu, muốn trước thống nhất cái binh-lực toàn-quốc, để mong bài trừ các sự trở ngại mà tính cái cuộc hòa-bình vĩnh-viễn về sau. Nhưng xét cái biện-tính ở nước Tàu bây giờ, xem ra những chính khách cùng quân nhân không mấy người thực bụng tán thành cái mưu của Ngô cả. 1° là thân thích bộ-thuộc của Tào-Côn vì thấy Tào theo cái mưu của Ngô, làm giảm mất cái thế lực của bọn họ, nên rất hăm hăm hại Ngô, bèn cố ý khiêu-khích, lí-gián Tào với Ngô ; hiện bọn Tào-Nhuệ, Biên-thủ-Tĩnh đương lo chế cái nghị bài Ngô ủng Tào, tình-hình rất là hiểm ác. 2° là phái Hồ-bảo-bảo, cũng tức Lê mới vào Kinh, bọn đó lấy lẽ cổ-vũ lắm ; nhưng Lê phàm sự phải chịn chế với Ngô, bọn đó không được tung hoành, nghĩ không tiện rất trở-ngại Ngô, thì thế lực bọn mình không thâu được chút nào cả, bèn mưu liên hiệp với Trương tác-Lâm, cốt sao khôi phục được cái thế-lực cho Trương có thể đối địch với Tào để cùng bài xích Ngô. Hai phái lý ở trong mưu phá-hoại Ngô ; mà ở ngoài thì Đường-kế-Nghiêu xướng ra mở hội-nghị liên tỉnh, cũng không đồng ý với Ngô ; Trần-quỳnh-Minh tay đã có phái đại-biểu tiếp-hợp với Ngô, nhưng việc bình biến ở Quảng-đông điều-đình chưa xong, Tôn-đật-Tiên vẫn đương mưu cái phương kế duyệt Trần, Trần cũng chưa rảnh mà ứng với Ngô được ; Lý-liệt-Quân tuy có lệnh Lê-nguyên-Hồng ủy làm phó việc thống-nhất tài-giảm-binh-ngạch, nhưng vẫn tiến binh đánh Giang-tây, mà Ngô không chịu để Lý làm tỉnh trưởng Giang-tây, cử phái binh cấp lương đốc Thái-thành-Huân đánh nhau với Lý cho kỳ được. Ngoài chưa hòa mà trong đã phá như thế, e cái mưu thống nhất của Ngô chưa chắc đã thành, mà cái cuộc hòa bình ở nước Tàu lại chưa biết đến ngày nào vậy.

Chụp ảnh bằng đèn

Xưa là nghề ảnh-tướng ngày nay thì chỉ trông vào ánh sáng mặt trời, chụp trong nhà kính hay chụp ngoài sân ngoài đường, chứ chụp đêm bằng ánh sáng đèn thì chưa dùng đến mấy, một là tốn nhiều và hai là chưa mấy người thích. Trong cuộc cạnh tranh bách nghệ thì không có gì hiệu-nghiệm cho bằng cái lương.

Mà thật thế, trong nghề chụp ảnh của xứ ta bây giờ thật đã là tiến-bộ, đó được bọn thợ Hoa kiều mà chen vai với các nhà nghề ngoại-quốc. Người mình lại thích chơi ảnh nữa, nhà nào không có giấm ba ảnh trong nhà, bình ông, bình bà, bình anh, bình chị, bình một bình đôi để mà làm dấu-tích, các nhà nghề cũng đã lưu-tâm tranh cạnh, sự phát-đạt đã thấy lớn lắm vậy.

Thế nên muốn bắt bình người ta vào trong máy thì xưa nay mình chỉ trông cậy mặt trời, trời mưa ảm đen, gió nắng ảnh trắng, mà khi mặt trời, đã lặn thì thôi.

Sắc-kỳ kể vào năm 1840, mấy ông Silleman và Good đã chụp ảnh đêm được bằng một thứ đèn điện đốt bằng than ; năm 1851, ông Hill chụp bằng đèn hiệu Drummond ; sau tới năm 1860 Brusen và Roscoë phát-minh ra cách dùng magnésium mà lợi dụng mãi tới ngày nay.

Bây giờ bên Âu-Mỹ hay dùng nhất là các thứ đèn điện-khí, có rất nhiều kiểu mà đủ ban ngày cũng phải chụp bằng đèn. Và chẳng nhà ở nhiều tầng chỉ ai ở từng thượng thì còn có thể có nhà kính được, còn thì tối om, thế nên phải nhờ điện-lực mà thế cho nhật-quang vậy. Vì lại chụp ảnh bằng đèn thì đi ngày đêm sớm tối lúc nào chụp cũng có chừng, vì ánh sáng mặt trời nhiều lúc còn thay đổi chứ như đèn thì bao giờ cũng vậy.

Ngày trước thường dùng một thứ đèn điện bằng than để chụp ảnh thì cũng đã khá lắm, đèn đã sáng mà lại không có tiếng kêu hay là khói ra. Nhưng trong mấy năm nay nhà hàng Westinghouse Cooper-Hewitt C chế ra một thứ đèn chỉ để chụp ảnh người ta. Thứ đèn đó có hai cái ống thủy ngân dài, đặt vào trong cái khung hình mảng trong sơn trắng bóng để phản chiếu ra. Hai cái ống đó thì có thể xoay xở một chiều được và phát ra một ánh sáng bằng 2.000 ngọn nến, sáng được đều và cũng như là một cái nhà kính lấy ánh sáng mặt trời vậy.

Ấy là những sự đại-cục, còn những lúc chụp đêm thất thường thì người ta hay dùng một thứ thuốc để chế bằng một loại kim gọi là magnésium hay là aluminium nữa. Những thuốc đó để vậy thì ít khi cháy, nên phải có thuốc khác dẫn hỏa và tự-lực ; khi cháy thì sáng thật, song hay ra nhiều khói. Mới đây người ta lại phát-minh ra mấy vị khác nữa dùng tốt và sáng hơn, tức là cérium, thorium hay là zirconium.

Dùng thuốc đốt thì tiện lắm, song chỉ hay bị nhiều khói, nên ảnh chụp nhiều khí mờ. Các kiểu máy dùng để đốt thuốc đó thì thật nhiều, hoặc dùng ngói, dùng đá lửa hay là dây kéo cho nhẹ. Muốn cho bớt khói thì phải làm như một cái lồng đèn bằng vải trắng rồi đốt ở trong thì cũng đỡ được nhiều khói.

Trước khi chưa phát-minh ra cérium, thì tác-giả đã thí-nghiệm chế magnésium với chlorate de potasse, mà chính một nhà mỹ thuật kia đã chụp chơi thử một cuộc rượu hồi 9 giờ tối, ảnh coi có kém gì ban ngày song cũng rõ và sáng sủa. Bởi không kịp dùng ngói hay là dây giật nên chủ-nhân chậm bằng điếm rồi mở máy ảnh thành ra hơi bị sém tay. Ấy cũng là một sự thí-nghiệm có ích lắm vậy.

Nay điện học phát-minh ra nhiều phép mà các bóng đèn để chụp ảnh đêm cũng có nhiều ; ở các thành-thị có máy đèn thì lại càng dễ tỏ chức lắm và không tốn kém mấy.

Nhiều khi cần kíp chụp-ảnh đêm mà đành phải tới ngày mai cho có sáng, thì lỡ mất dịp rồi ; một là việc lúc tối đã qua, hai là các vật muốn chụp đã khuất; như các việc ăn-mạng, các tai-họa ban đêm mà các nhà trinh thám cần có bằng cớ chứng là trước khi người ta về chầu Phật, mà trước con cháu chưa có hình để lại.

Nói tóm lại thì ta cũng nên tỏ-thức lấy một phòng riêng để chụp ảnh đêm.

Chi nam châm

Những điều cần phải dự-phòng

ở các hương-thôn

(*Tiếp theo*)

2° *Sự trừ-tức.* — Người mình vì cách sinh-hoạt vụng, nên kiếm ra đồng tiền thì thực khó mà có được đồng tiền ra nữa, lại không biết lợi-dụng cho được chánh đáng, được lâu bền, trong tay rủa có đồng tiền, có ít tiêu ít, có nhiều tiêu nhiều, vung tay quá trán, không biết lo xa. Ấy đó là cái bại không biết trừ-tức, mà chính cái bại ấy nó thực làm cho người mình đến nỗi nên nghèo. Chẳng nói chi xa, cứ nói ngay như cái vụ thuế ở chốn hương-thôn vừa đây thì rõ. Nhiều làng ta thấy những giai đình quanh năm hoặc đi cày, làm nghệ, đi buôn, sức một người giai làm kiếm có lẽ thừa, thế mà chính những làng ấy kỳ thuế đến nơi đến anh đâu em trong mười phần đến quá nửa lo không đủ một suất sưu thậm chí lỳ đích phải thu thiếu hay phải bỏ cầm cố mới đủ, xét ra thì những làng ấy đã đành tay kiếm được tiền, nhưng trong làng quen thói chơi bời cờ bạc, hoặc tụ họp ăn nống xa hoa, kiếm được một lại tiêu mười, một người thế thì phần nhiều người lại bắt chước thế, đua nhau xa phí tiền làm sao cho có thừa ? Không những không đủ đóng sưu thuế, mà cứ thói kiêm ăn nào xảo đồng fy chẳng biết trừ sức, thành ra lúc đánh bạc thì thắng cánh quăng. Làng trăm hàng chục, mà lúc ai rủ làm việc nghĩa thì bỏ tay không một chữ một đồng, như vậy thì sinh-hoạt làm sao cho được sung đủ. — Trên vừa nói đó là nói về phần từng người thì thế, nhưng về phần một làng ta cũng thấy nhiều làng chẳng có gì là trừ sức cả. Tuy mỗi dân có ruộng công tiền công, nhưng kẻ dân anh mới kẻ đã có được ngày thêm nấy nở về ra nhiều việc tiêu cho hết để được chẳm một lá hơn, thành ra lúc muốn làm việc gì công-ích cho chung dân, thì dành chịu biết thế dụng vào đâu cho được, cái có khó khăn fy chỉ vì không biết trừ sức đó thôi. Vậy nay như các làng đã cải-lương, thì trước khi mưu tìm đường ích lợi cho dân phải nên khuyến khích về sự trừ sức hơn hết mà răn cấm những sự cờ bạc chơi bời. Vì cách đó thì có một điều giản tiện nên làm, là bắt chước cái chủ-nghĩa *công chủ-tư-tất*, nghĩa là công-quĩ của dân, nên lập ra một cái quĩ riêng, giao cho người có vật-lực cẩn thận giữ, hiễu bảo dân đình trong một năm cái sức làm ăn được bao nhiêu, trừ sự ăn tiêu cần dùng đi rồi, còn thì nên đem gửi vào quĩ riêng fy, rồi sẽ tính cho được lợi tức ít nhiều, lúc nào có thì giờ cũng được chứ không có nhất định kỳ hạn nào. Như vậy thì người nào cũng để dành được vốn riêng, đến kỳ sưu thuế nếu ai chưa kịp lo, thì dân làng lấy tiền đó mà nộp, rồi khiếu trả đi, dân đình vừa khỏi phải đi vay lãi nặng mà dân làng cũng không phải lo thay. Cũng có người nói dân nhờ thế thì tiền quĩ được là bao, chẳng bõ thêm phiền. Đành vậy, nhưng theo cái cách sinh-hoạt khó khăn nhỏ mọn của dân mình, phải chịn khó làm thế mới được. Dân đã biết trừ sức thì ăn tiêu rồi còn phải có để được fi phần hữu-dụng, rồi ra sinh-nhai tư-thời, khi nào còn có những nỗi phiền lụy như các làng vừa nói ở trên. Vả lại đi cái fy biết trừ sức, thì ai cũng có tư-kim, rồi ra kẻ ít người nhiều, hợp sức hợp tài công cuộc lớn khó gì chẳng mở mang ra được. Về phần làng thì làng nào sau khi cải lương để thành thì tiền quĩ thu vào công kể có số khá to, vậy phải nên cẩn thận tiêu dùng, chớ nên bày ra những việc tiêu phí vô ích, số tiền đó là số tiền phải trừ sức sau cho thành được một cái công bản to, rồi mới mong gây dần ra được công ích ích cho dân vậy.

3° *Tuần phòng.* — Muốn cho dân làng quanh năm ngày được yên ổn làm ăn, kẻ có bạc nghìn thóc bịch, người có bát gạo quan tiền, cần mình mình ấn khỏi gặp kẻ khác thừa cơ mà cướp mất thì trước hết nên biết dự phòng là phải canh năm ngăn ngừa những kẻ gian phi không được tiềm hành thế phát. Về sự dự phòng fy thì trong các dân thôn ta không làng nào là dám bỏ qua. Nhưng cũng vì cái cẩn tích sinh-hoạt của-thá mà cái việc quan-trọng đến sinh mệnh tài sản fy cũng thành ra một việc hoàn thiện. Trừ những nơi xung yếu có can hệ về sự trị yên của nhà-nước, thì có đồn lính của quan binh trú-thủ, còn là không đáu đâm cắc giữ trọn được yên toàn, vì cách canh tuần của thà như kia không đủ thế lực mà ngăn ngừa những quân gian tế. Ta thử đi vào trong một làng mà xem, hai đầu làng đều có một cái tập-nhỏ gọi là cái điếm để canh, mà có khi chẳng thấy có phiên phu gì cả, họa là ban đêm thì gọi là có sống lắm là đến chơ xong việc là thôi. Ấy là cái thói thường thì thế, còn làng nào cũng chỉ cử đến cuối năm gọi là tháng cùm-mặt, nhân lệnh quan trên sức phải gia ý canh phòng, thì hư ứng tắc trách, nào làng cũng, nào làm điếm, mấy cái giáo cụ, mấy cái gậy fy, cắm trên một cái gia tre, cách phòtrương fy không đủ thì ny mà lại làm cho quân gian đỏ thêm ngứa mắt. Sự dự phòng thì sơ sài cẩu thả như thế, gia chi đi đâu phu không biết võ nghệ, nên nhỡ khi bỏ cơ mà những quân trộm cướp lọt được vào làng thì chúng cứ xông đột tự-do, khi vào một nhà nào khỏi-chủ có hô hoán lên, mà đến lúng có vì nghĩa phó cứu thì gậy tày giáo cụt, cộng không địch nổi với cái khí-giới chuyên nghệ của những kẻ kia và tại fi làm nay nhiều đám chúng lại có tổ-chức vững-vàng nữa, nên dân làng lại càng phải chịu bó tay. Nếu làng nào mà liều sức chống cự thì có kẻ trong khi bất fy phải thiệt mệnh về thủ-đoạn độc-địa của kẻ gian tiêu.

(*Còn nữa*) S. B.

po Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67–74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Tủ rofilms của Cornell.

Bảo-tồn Khổng-học

Dịch sách Luận-ngữ

Loại thứ IV

Nói về nhân-nghĩa đạo-đức

(Tiếp theo)

124. Tử viết : Đạo bất đồng bất tương vi mưu.

(Xem trong bộ Tử-thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ Linh-công tờ 22).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử dạy rằng : Người ta đã không đồng đạo với nhau thì không có thể cùng nhau mà cùng mưu việc được.

125. Tử viết : Hương-nguyện đức chi tặc dã

(Xem trong bộ Tử thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Dương-Hóa tờ 28).

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử dạy rằng : Những người giả bộ cung cẩn, trong lòng đều gọi là người tín thực, lấy giả loạn chân thật là hại đức vậy.

126. Tử viết : Đạo thính nhi đồ thuyết, đức chi khí dã.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Dương-Hóa tờ 28).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử dạy rằng : Những người nghe chuyện ngoài đường, lại đi nói mách lẻo ngoài đường, toàn những lời vô căn-cứ, không được gì ở trong lòng, chỉ tự bỏ mất đức hay của mình vậy.

127. Tử-Lộ viết : Quân-tử thượng dũng hồ ? — Tử viết : Quân-tử nghĩa dĩ vi thượng. Quân-tử hữu dũng nhi vô nghĩa vi loạn. Tiểu-nhân hữu dũng nhi vô nghĩa vi đạo.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Dương-hóa tờ 30).

DỊCH NGHĨA — Ông Tử-Lộ hỏi đức Khổng-tử rằng : Người quân-tử có chuộng mạnh không ? Đức Khổng-tử đáp rằng : Người quân-tử chỉ lấy nghĩa làm hơn mà tôn chuộng. Nếu người quân-tử có dũng mà không có nghĩa thì tất đến làm sự bạo loạn ; kẻ tiểu-nhân có dũng mà không nghĩa thì tất đến phạm điều trộm cướp : chớ nên chuộng chuộng dũng vậy.

128. Tử-Trương viết : Chấp dức bất hoằng, tín đạo bất đốc, yên năng vi hữu, yên năng vi vô.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Tử-Trương tờ 33).

DỊCH NGHĨA. — Ông Tử-Trương nói : Người mà giữ đức không rộng lớn, tin đạo không thành thực, thì là người vô-dụng, dầu có cũng chẳng ích gì, dầu không cũng chẳng tổn gì.

129. Tử-Hạ viết : Tuy tiểu-đạo tất hữu khả quan giả yên ; trí viễn không nê, thị dĩ quân-tử bất vi dã.

(Xem trong bộ Tử-thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Tử-Trương tờ 33).

DỊCH NGHĨA — Ông Tử-Hạ nói : Dẫu các đạo thuật nhỏ cũng có điều coi được, nhưng suy ra làm việc viễn đại thì sợ trệ nệ mà không thông: bởi thế người quân-tử chuyên cầu đại-đạo mà không cầu tiểu-đạo vậy.

130. Tử-Hạ viết : Đại-đức bất du nhàn, tiểu-đức xuất nhập khả dã.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Tử-Trương tờ 33).

DỊCH NGHĨA — Ông Tử-Hạ nói : Đức đã ngăn cấm lòng người, cũng như của để ngăn cấm người đi lại : mà đức có được lớn đức nhỏ ; người ta giữ được được lớn đừng để cho qua khỏi cửa ngăn, còn đức nhỏ thì hoặc khi ra khi vào cũng không hại gì lắm.

Loại thứ V

Nói về tế-nhạc

131. Hữu-tử viết : Lễ chi dụng hòa vi quí : tiên-vương chi đạo tư vi mỹ, tiểu đại do chi : hữu sở bất hành, tri hòa nhi hòa, bất dĩ lễ tiết chi, diệc bất khả hành dã.

(Xem trong bộ Tử thư chính văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Học-nhi tờ 2).

DỊCH NGHĨA Ông Hữu-tử nói : Lễ chủ lại kính mà dùng lễ thì qui tại hòa. Đạo đứng tiên-vương thật là tốt, việc nhỏ việc lớn đều bởi hòa mà nên : vậy mà có điều không làm được, là vì biết hòa là quí mà nhất thiết dùng hòa, không biết lấy lễ ngăn ngừa, thành ra phóng đãng quá cũng không sao làm được,

(Còn nữa) D. B. T.

Dư luận Nam-kỳ

Nghề bảo sản ở xứ ta

Bảo sản là một nghề rất quan trọng về sinh mạng của dân trong nước. Bảo sản được tinh-chuyên thì chẳng những làm cho đứa nhỏ tránh khỏi được sự đau đớn, phong-đẹn ; mà người mẹ cũng được sức-khỏe mạnh giới nữa.

Xứ ta thuở trước hay xem việc bảo sản là thường, những nhà học-thức chỉ lấy việc trị-quốc bình thiên hạ mà làm cầu, còn việc bộ sinh bảo sản hì đành phú mặc tay các đàn-bà quê dốt không có điểm học-vấn gì, may thì sống, rủi thì thác bởi cớ nên dượng-phụ anh nhi thường vướng lấy cái nạn sản vong yếu trát chẳng biết muôn ngàn nào mà đếm được. Dân trong nước được thần cường lực trảng thì nỏ đi mà nhờ việc bộ sinh đắc pháp, ta thử xem các xứ ở Ư rốp (Âu châu), hình-vóc vậm-vỡ, trí-thức đô-đầy cũng bởi người-nhân bộ sinh đắc pháp mà ra. Xứ ta từ ngày nhà-nước Đại pháp sang cai-trị đem hột giống văn-minh siêu khắp trên cái bán-đảo Đông pháp này, thường khuyến-khuyến về đường dì đoãng cho nói giống ta ngày thêm trảng-kiện ; nên chi nay mở thêm sở bảo-bệnh, mai lập thêm nhà bộ sinh để cho đàn-bà, con đau ốm có chỗ dưỡng-bệnh, tốc thai sản có chỗ bộ-sinh. Trong các nhà bảo-bịch (Hôpital) thì có các ông Thầy thuốc Langsa và Thầy thuốc Annam ăn học thành tài chuyên môn chữa bệnh, còn trong các nhà bộ-sinh (Maternité) thì có các cô-mụ học theo pháp bộ sinh cần người Langsa mà giúp sinh cho các dượng-phụ lúc lâm-bồn mẫn nguyệt. Lại còn các nơi làng lớn nhân số đông đảo, chợ búa nhiều người, thì nhà nước có đặt một cô-mụ học phép bộ-sinh theo người Langsa để phòng khi sinh giúp cho các dượng-phụ vì đường xá xa xôi khó bề tới lui nơi nhà hộ sinh tại tỉnh. Đã biết số các cô mụ đến ngày nay vẫn còn chưa đủ, nước chi trong mỗi làng lớn có được hai cô mụ, làng nhỏ thì một cô, nước chúc mong này tưởng trong ít lâu đây cũng được toại lòng dân chúng ; vì hiện kim tại trường dạy nghề bộ-sinh ở Chợ-lớn, mỗi năm số các cô mụ học thành tài được gần số các tỉnh mà giúp việc thai-sinh cho dân chúng càng thêm, song các dượng-phụ ở xứ ta, phần đông thì còn giữ lấy phong-tục cũ, lúc lâm-sản thường lánh các cô mụ tây, đành giao mạng mình và mạng con mình cho các ổn-bà quê-dốt kia dùng phương-pháp riêng mà sinh giúp cho mình, chứng đến lúc lại nguy mới tìm Thầy-thuốc tây cầu cứu. Như trong tháng rồi đây tại Ô-môn có xảy ra một vụ, vì người dượng-phụ vì gia-quyến quá tin một ổn bà kia mà sinh ra điều trắc-trở chứng cầu cứu nơi Thầy thuốc tây thì đã muộn, làm cho tánh mạng người dượng-phụ đó phải ô hô khá thương. Vụ tuy còn đáng thẩm vẫn nơi lòng, song đây cũng là một cái gương chịu tin mụ-tây, làm cho ra cô-dắt như vậy, đáng cho người khác soi lấy mà xa lánh cái thói thà cực cổ lúc phải lâm nguy, chừng ấn năn thì việc đã lỡ rồi.

Các ổn-bà trong thôn hương toàn là những tay vô học thức, chỉ học lỏm những cách thai-sinh quê-dốt gia truyền người nào làm nghề nấy may đắc đạo, dượng-phụ đặng mạnh-giỏi trong ít năm rồi tự xưng là mụ-trời mụ-phật đặng cho người ta trọng mình mà đỡ lợi cho dễ. Có người chẳng rõ bốn-phận mình là bà-mụ đỡ sinh giúp cho người ta, thì dẫn thế nào mình cũng lấy hai chữ đức tánh mà làm đầu, tiên nghĩa nhi hậu lợi mới phải, có đâu lại cư xử cũng dượng phụ đang lúc lâm-bồn, là lúc thuyền khẩu qua sông lớn một cách quá nguy-nan nhẫn, kiếm chuyện bày điều, rằng khó rằng nguy để được cắt gia mà ăn tiền. Gặp con đau chưa bà miệng, lẽ nào người trong nhà đi tiếc tiền, mà đành để kẻ yếu giữa của mình phải chịu điều rẻn siết cho được sao ? Bởi vậy các ổn bà tân nhẫn nầy, họ đắc kế, thừa dịp mà thả lợi, nào có trông đến bổn phận mình là gì . . .

(A. H. B.) Thế-Trung

Tin nước lên xuống

Triền sông Hồng-hà

	31 Juillet hồi 6 giờ	1 Août hồi 6 giờ
Lao-kay . .	79.11	79.31
Yên-bay . .	27 80	28.75
Việtri . . .	12 37	12.64
Hanoi . . .	8 55	8 32
Vạn yên . .	7.20	11.20
Hòa-bình . .	5.55	6.85
Tuyên-quang.	3 65	5 90
Phủ Đoan .	20.46	20,21
Phủ Yên-bình	1.50	1.60

Triền sông Thái-bình

	31 Juillet hồi 6 giờ	1 Août hồi 6 giờ
Thái-nguyên .	19.35	19.95
Lẫm	3.90	3.40
Pạt Lạng-thương	2.82	2.90
Đáp-cầu . .	2.82	2.86
Phả-lại . . .	1.80	1.75

HÀI ĐÀM

Trong cỗ bọng bị thương

Đứa trẻ con đứt tay, bà mẹ đùng rượu mạnh rót vào mà rửa thật sạch, mấy hôm tự-khắc lay khỏi.

Một hôm đứa bé bỏ bà mẹ rằng : cha con thường hay bị thương trong cỗ bọng phải không ? cỏ sao cứ phải dùng rượu mạnh mà rót vào luôn!

T. N.

VIỆC HANOI

Tàu « Van Vollenhoven ». — Hội-đồng xét tàu *Van Vollenhoven* là tàu đông tại bến này có gửi cho đội thương-thuyền thông tin sau này :

Cái sức mạnh của tàu ấy thử trong sáu giờ đồng hồ, số trung bình là 800 mã lực.

Cái sức mau nhất là 9 hải-lí và 102 vòng.

Thử trong 8 giờ mà chạy theo cái sức mạnh nhất là 9 hải-lí thì hết 576 cân than Hongay.

Phòng Thương-mại chỉnh đốn lại. — Quan Toàn-quyền có thảo một cái nghị-định tổ-chức lại phòng Thương mại Hanoi, Haiphong, theo như chỉ-dụ quan Giám-quốc ngày 27 Mai vừa rồi. Tờ dụ ấy có định rằng ba tỉnh phía Bắc Trung-kỳ là Thanh-hóa, Vinh, Hà-tĩnh từ nay không thuộc về Bắc-kỳ nữa mà sẽ thuộc hẳn về hội-đồng Trung kỳ cho hợp lệ. Lại tăng số các ông hội-viên Tây lên 12 lên 16, các ông hội-viên Annam 24 lên 64 và đặt hà An-nam buôn bán từ 25 tuổi trở lên có môn-bài từ hạng tư trở lên thì cũng được quyền dự-bầu, v.v. Ông hội trưởng phòng Thương-mại Hanoi có mời tất cả các ông hội-viên lại hội-đồng và định đi hỏi ý kiến các ông hội viên ở phía Bắc Trung-kỳ thì phòng Thương-mại tỏ ý xin cứ để quyền số hội-viên Tây Nam như cũ và không thuận để ba tỉnh phía bắc Trung-kỳ thuộc về Hội-đồng Trung-kỳ.

Trong một số sau, bản quán sẽ nói tỉnh tường về việc nầy.

Việc trưng mua hát tây tại Bắc-kỳ. — Nay hội-đồng Haiphong đã trả lời Hanoi rằng ưng thuận cho M. Dupuis trưng mua hát tây thì Hội-đồng xét việc trưng-tây nay mai lại sẽ họp tại Hanoi để bàn xem thuận trợ cấp cho nhà hát Lanin trưng-tây số tiền 10 vạn francs không.

Việc M. Lano tại Saigon. — Báo *Avenir du Tonkin* có đăng tin rằng M. Lano là quan cai-trị Nam-kỳ, vì lội hỏi lộ đã bị Tòa án Đại-hình Saigon kết án một năm tù án treo, còn M. Hinh cũng can phạm việc ấy thì phải một năm tù không được án treo.

Một giải thưởng văn. — Các bạn làng văn muốn biết thể-lệ thế nào, xin xem ở trang thứ ba. Bản-quán đăng riêng ra một mục là để tiện các nhà đọc báo có thể cắt mà gởi cho các bạn làng văn được.

Việc hỏa-tai ở chợ Đuổi. — Ngày hôm nay bản-quán lại tiếp được hai đồng (2 p.) của Mme Trần-thị-Hòa sage-femme ở Yên-bái. Vậy số tiền quyên nay cộng được như sau này :

Số tiền đã nhận từ trước...	942 p. 57
Mme Trần-thị Hòe, Sage-femme ở Yên-bái.....	2 p. 00
Tổng-cộng....	944 p. 57

Ngày 2 Août này hồi 5 giờ quan Đốc-lý sẽ họp một hội đồng để bàn về việc phân phát các số tiền quyên được cho các nhà bị nạn.

Ai tin. — Bản-quán được tin buồn rằng bà cụ ngoại-tổ-mẫu ông Từ-sơn Nguyễn-văn-Tuân giáo-học Nam-định, mới từ thế ngày hôm nay. Đến sáng ngày mai sẽ làm lễ cất đám và an-táng tại làng Mỹ-đức (Khâm-thiên).

Vậy xin có lời chia buồn với ông Tuân cùng gửi quyến.

LỜI CÁO PHÓ

Chúng tôi rất là đau đớn mà cáo-phó để các cụ, các quan, các ông các bà biết cho rằng, thân-mẫu, nhạc-mẫu, nội-ngoại tổ-mẫu chúng tôi là :

Cụ tú NGUYỄN-THỊ-BẾ
hưởng thọ 85 tuổi

đã qui tiên hồi 8 giờ sáng hôm nay, tại nhà số 10, phố hàng Bát-cá.

Chúng tôi đã định 10 giờ sáng mai tức là 2 Août sẽ an táng Cụ chúng tôi tại làng Mỹ-đức (Khâm-thiên).

Cô-sĩ-tử : Ng.-văn-Y buôn bán.
Hôn-tử : Phạm-thị-Côi.
Tế tử : Ng-mậu-Đàm, Hàn-lâm viện thị-giảng, ký-lục Hà-đông.
Nữ-tử : Nguyễn-thị-Tinh.
Đích-tôn : Lão nam : Ng hùng-Tác, giáo-học.
Ngoại-tôn : Từ-sơn : Ng-văn-Tuân, giáo-học Nam-định.
Đồng gia-quyến đẳng bái.

Đường đi Hòa-bình. — Đường Hòa-bình, một kilomètre sau bến đò Mai-lý đường bị ngập đến 30 phân tây.

Vụ án Đại-hình thứ ba. — Vụ án Đại-hình thứ ba trong năm nay sẽ mở thì tòa án Hanoi ngày thứ hai 18 Septembre hồi 8 giờ sáng.

Cỗ đặng công thải. Những nhà có tên sau này có công cỗ động trong cuộc công-thải Đông dương, được thưởng hàm tùng cửu-phẩm văn-giai (9-2)

MM. Ng-v-Nguyên, tòng sự tại Ngân-khố Hanoi, Phạm-Vinh thư-ký tại Thái-bình quán làng Xoi-thượng, huyện Nam trực (Nam-định), Lương-hữu-Nhâm tòng sự tại nhà báo *Eveil Economique*, quán làng Lanh-tri, huyện Duy-tiên (Hà-nam).

Lễ cất đám. — Cất đám cụ bà Bá-Sung, là thân mẫu ông Đồng ngọc-Hoan và ông Đồng-ngọc-Hanh ở phố hàng Bông.

Hôm 30 Juillet vừa rồi, hồi 3 giờ chiều, trước linh-cữu cụ vào nhà thờ để làm phép xác.

Đám đi rất là long trọng, các quan-viên các hội, các bà con thân thuộc, và các bà về các hội Thánh đi đưa rất đông.

Cụ Thánh xứ Hanoi làm chính sự về việc rước xác và làm lễ.

Khi linh-cữu đến nhà thờ, thì có một cụ và một ông già mặc áo lễ thâm, và nhiều các thầy mặc áo rông trắng ra ngoài cửa nhà thờ để đón xác vào làm phép.

Ở trong nhà thờ bày rất trọng-thể, màn thâm chăng suốt nhà thờ, đèn điện và nến đốt rất nhiều ; trông rất uy nghi rực rỡ.

Các quan, các cụ, các ông, các bà, các cô và các cậu đi đưa đám rất đông, lại có cả hai cụ quan Đại-pháp đi đưa nữa.

Khi đi đường lại có bọn kèn tây hai mươi người của hội « Trợ-thiện-đường » thổi nữa.

Một người đi đưa đám lại cảo.

ĐẠI-HỘI-ĐỒNG BẤT THƯỜNG
ỈCH-HỮU-THƯ-XÃ
Ngày 30 Juillet 1922

Ngày 30 Juillet 1922. ỈCH-HỮU THƯ-XÃ họp Đại-Hội-đồng bất-thường ông Chủ-nhiệm Trần-quang-Huy xin từ chức thủ toán-thư Đại-Hội-đồng chuẩn-y và đều biểu đồng-lình công cả ông Nghiêm-Vịnh là một nhà tư bản, kiến-thức, lịch-duyệt, mà chính là một nhà Đại-Cổ-đông trong Hội lên làm Chủ-nhiệm thay ông Trần-quang-Huy kể từ ngày 1er Août 1922.

Vậy xin kính-cáo cùng các nhà cổ-đông và Hải-nội chư-quân-tử nhất thiết có việc gì giao-thiệp nói ỈCH-HỮU-THƯ-XÃ và tạp-chí HỮU-THANH, thì xin cứ gửi thư cho :

M. NGHIÊM-VỊNH
Directeur-Gérant
de la Société ỈCH-HỮU-THƯ-XÃ
et de la Revue HỮU-THANH
18, Rue des Chapeaux,
3307 HANOI

Tòa Thượng thẩm. — Sáng hôm nay tòa Thượng thẩm xử những việc sau nầy :

Làng mạ xử chực đánh người xử Thương chính. — Tên Ng-văn-Đạt trước kia làm mật-thám ở Hanoi, được tí lâu can về việc hối lộ phải 4 tháng tù, nên phải cách. Từ khi đó tên ấy về quê quán vẫn làm một thầm bắt rượu cùng thuốc phiện lậu để lấy hoa hồng. Một hôm tên ấy đương ở trong nhà thống thầy một viên tây và mấy người lính thương-chính bắt được 2 đứa anh em tên ấy về việc thuốc phiện lậu giải đi qua, liền chạy ra làng mọ người bắt để tìm cách đánh thảo. Khi linh xử Thương chính chạy lại bắt tên ấy trói lại để giải tình thì tên ấy chống cự lại. Tòa án Trọng trị Yên-bái phạt tên Ng-văn-Đạt 3 tháng tù, 200 quan về tội lăng mạ và chực đánh người xử Thương-chính và bắt tên ấy phải bồi 500 quan cho người bị lăng mạ Tòa Thượng thẩm giảm tội tù cho tên ấy xuống 15 ngày, tiền phạt xuống 100 quan và tiền bồi thường xuống 1 quan.

Còn nhiều việc nữa chiều hôm nay đang xét.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

HỠI CÁC NHÀ THƯƠNG MẠI
NAM-KỲ VÀ CAO-MÊN !
NÊN ĐẾN MUA CÁC THỨ HÀNG
BÀY Ở HỘI-CHỢ HANOI.
(Từ 1er đến 15 Décembre 1922)
3302

№ 77

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(Dix ans plus tard)

tức là truyện

(Ba-la-gia-loãn Tử-tước)

Soạn-giả : Alexandre Dumas
Dịch-giả : . . . . Hải

— Hễn chớ, *Môn-cơ*, vì nhà người chưa từ chuộc lấy mình. Nhưng nhà người cũng đừng lo ngại, Trầm đã cướp nhà người của *Đạt-ta-nhan* tướng-quân, thì tiền chuộc Trầm xin trả.

Cặp mắt *Đạt-ta-nhan* lại có vẻ vui mừng mà lòng là lòng lành : người *Ga-xĩ-côn* bấy giờ đã hiểu ý nhà vua. Nhà vua thân đi đến trước mặt *Đạt-ta-nhan* mà rằng :

— Quan nguyên-súy đây không giàu có, nên cái giá mình đáng bao nhiêu không thể trả được đó. Trầm đây, Trầm giàu hơn quan nguyên-súy, sự đó đã hẳn ; nhưng dù quan nguyên-súy đã được phong vương trước, dầu chưa là vua nhưng cũng gần bằng một ông vua, nên cái giá quan nguyên-súy đã cao tới nỗi Trầm đây có lẽ cũng không trả được. Nào *Đạt* tướng-quân hãy gươm cho Trầm ; Trầm phải trả tướng quân báo nhiêu ?

Đạt-ta-nhan thấy cơ sự xoay ra như thế thì mừng rỡ quá, nhưng vẫn điềm đạm mà tâu rằng :

— Tâu Hoàng-thượng. Hoàng-thượng lo như vậy là bởi nặng nghĩ lắm ; khi tiền tướng được cái bạnh phúc bắt Đức-ông đây, thì lúc bấy giờ *Môn-cơ* tướng-quân chỉ là nguyên-súy, vậy thì tiền-chuộc chỉ được lấy tiền chuộc một viên nguyên-súy mà thôi. Nhưng dám xin quan nguyên-súy ban cho tiền-tướng cây bảo kiếm của người, thế là cái nợ kia tiền-tướng xin coi như đã trả xong, vì trên đời duy có cây gươm của quan nguyên-súy là đáng giá bằng quan nguyên-súy vậy.

Vua *Sắc-lê* đệ-nhị reo lên rằng :

— *Odds-fish !* (1) ấy vua cha Trầm xưa thường nói vậy ; quả đó là lời bàn thanh lịch, mà người bàn cũng thanh lịch lắm, phải chăng ? quốc-vương ?

Quận-vương tâu rằng :

— Quả như vậy, tâu Hoàng-thượng.

Rồi quận-vương tháo gươm ra mà nói với *Đạt-ta-nhan* rằng :

— Thưa ngài, gươm ngài đòi đây. Nhiều kẻ đã cầu được điều cầu gươm nọ rồi, nhưng gươm của ngu-hạ tuy hèn cũng chưa có kẻ nào lấy được bao giờ cả.

Đạt-ta-nhan lấy làm vinh hạnh mà tiếp lấy cây gươm vàu làm nên được một ông vua ấy. Vua *Sắc lê* đệ nhị nói to rằng :

— Ô ! Ô ! một cây gươm đã trả gì ngòi bàu cho Trầm mà ra khỏi nước Trầm, không có một ngày kia nằm trong kho báu của bản triều sao ? Không, Trầm xin thề bằng linh hồn của Trầm, sự đó không thể được ! *Đại-ủy Đạt-ta nhan*, Trầm xin nộp hai mươi vạn lạng để lấy lại cây gươm ấy ; nếu còn ít quá, thì đại-ủy khá nói cho Trầm biết.

Đạt-ta-nhan trả lời bằng một cách đứng đắn không thể nào bắt chước được :

— Quả là ít quá, tâu Hoàng-thượng. Mà vả lại kẻ hạ-thần không muốn bán cây gươm này ; nhưng Hoàng thượng đã muốn, thì đó là một lệnh chỉ. Kẻ hạ-thần xin tuân chỉ ; nhưng cái lòng cung kính của hạ thần đối với nhà danh-tướng đứng đây truyền cho kẻ hạ-thần phải tăng cả giá cuộc thắng cần hạ-vuốn thêm lên một phần ba nữa. Vậy ngu-thần xin ba mươi vạn lạng cây gươm này, không thì hạ-thần xin đứng không cho Hoàng-thượng.

Rồi cầm gươm đứng mỗi mà đứng lên cho vua *Sắc-lê* đệ-nhị. Nhà vua bấy giờ cười lỉm ẻm mà rằng :

— Con người thanh lịch, bạn như vậy mới vui thay ! *Odds-fish !* phải chăng, quận-vương ? phải chăng, bá tước ? Vũ-sĩ làm đẹp lòng Trầm, Trầm rất mến yêu. Này đây, Vũ-sĩ *Đạt-ta-nhan*, khanh nhận lấy cả này.

Nhà vua phán vậy rồi đến bên long án, cầm bút phê một cái phiếu ba mươi vạn lạng cho quan giữ ngu-khố. *Đạt-ta-nhan* tiếp lấy tờ ngân-phiếu rồi quay lại một cách rất nghiêm nghị mà nói với *Môn-cơ* rằng :

— Ngu-hạ xin như thế này còn là ít quá, ngu-hạ cũng biết lắm ; nhưng xin quận-vương cho quan giữ ngu-khố *Đạt-ta-nhan* tiếp lấy từ ngân-phiếu rồi quay lại một cách rất nghiêm nghị mà nói với *Môn-cơ* rằng :

— Ngu-hạ xin như thế này còn là ít quá, ngu-hạ cũng biết lắm ; nhưng xin quận-vương cho, ngu-hạ đã đánh chết còn hơn đeo thói hiền lận vào mình.

Nhà vua cười ồ lên như một kẻ thường dân trong nước vậy, rồi phán :

Trước khi đi, vũ-sĩ hãy nhớ đến thăm ta để nhé ! Giờ, mấy người *Pháp* của Thầm sắp đi Trầm phải trở lấy ít sự vui về để đánh.

Đạt-ta nhan bấy giờ chân không còn chạm đất nữa, đáp lại rằng :

— Ấ ! Tâu Hoàng-thượng, sự vui về thì thật không thừa cây bảo-kiếm của quận-vương, kẻ hạ-thần xin đem đến dâng không cho Hoàng-thượng.

Vua *Sắc-lê* quay lại phán với *La phe* bá-tước rằng :

— Còn bá-tước, bá-tước cũng trở lại đây, Trầm sẽ giao cho bá-tước một việc sứ-sự rất quan trọng, Quận vương, đưa tay khanh đây.

Ngài nợ bạn bắt tay cho *Môn-cơ* quận-vương. Vua *Sắc-lê* lại giơ hai tay cho hai nhà qui phái *Pháp* mà phán rằng :

— Trầm chào hai ngươi.

Hai người cũng hôn tay vua. Khi ra khỏi triều, *A-tốt* hỏi *Đạt-ta-nhan* rằng :

— Thế nào, biển-đệ đã bằng lòng chưa ?

Đạt-ta-nhan rất cảm động vì quá vui mừng mà rằng :

— *Suỵt !* Em còn chưa đến ngu-khố . . Mang có thể rơi được xuống đầu em anh ạ.

Giàu quá tính khó nghĩ

Đạt-ta-nhan không bỏ phí thì giờ, vừa gặp dịp may liền đến thăm quan lớn giữ ngu-khố của Hoàng thượng, bấy giờ *Đạt* cũng mới được vừa lòng, đem một mảnh giấy đen xì chữ như gà bới mà đổi lấy một đồng tiền vàng mới đỏ lòe có khắc hình dung đức *Sắc-lê* đệ-nhị Hoàng-đế Bê-hơ/ *Đạt-ta-nhan* cũng giữ được vẻ điềm đạm ; tuy nhiên, trong dịp này, *Đạt* cũng chẳng thể giấu được sự vui lòng, tưởng có lẽ đốc già chẳng hiểu biết cho, vì *Đạt* công-tử thuở lọt lòng chưa bao giờ được trông thấy bấy nhiêu đồng tiền và bấy nhiêu giấy tiền chồng xếp có thứ tự coi rất đẹp mắt. Quan ngự-khố bỏ cả bấy nhiêu cuộn bạc vào trong những túi, lại niêm phong mỗi túi bằng một con dấu có quốc-hiệu nước *Anh-cát-lợi*, cái hân-hạnh đó là cần các quan thủ khố chỉ cho riêng một vài người, chứ không phải người nào cũng cho được thế. Rồi cứ điểm nhiên, và vừa đi lễ phép đối với mọi người được nhà vua qui mến mà nói với *Đạt-ta-nhan* rằng :

— Tiền của ngài đây, xin ngài mang đi.

Tiền của ngài ! Lời nói ấy làm cho trong lòng *Đạt-ta-nhan* biết bao nhiêu mối cảm động. *Đạt-ta-nhan* công sai xếp những túi ấy lên một cái xe rồi đưa về nhà, mà nghĩ ngợi rất xa xa. Một người có ba mươi vạn trong tay không thể giữ được cho trần nhàm vẻ phẳng : cứ mười vạn là một nét rắn trên trán cũng không phải là nhiều...

(Còn nữa).

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM
金寶南
BIJOUTERIE – ORFÈVRERIE
NAM-BẢO
Hanoi 16, Rue de la Soie, 16 Hanoi
CHÈ 140 : — Vòng xuyến, hạt, nhẫn, giây đeo đồng hồ, giây truyền, dây, gấy, cân 8, tới bọc vỹ thuốc lá hộp thuốc lào, vẻ điểm, v. v... cũng vàng đúng tuổi đúng cân và toàn vẹn. Có nhiều thợ khéo để làm hàng theo các qui khách đặt tỉ-mỉ riêng.
BẠN : — Vàng diệp Vinh thinh-hoàng, mặt đá thực đủ các mặt), ngọc-thạch, giấy đeo thẻ-nghi, giấy kim-khánh giấy kim tiền, đồng-hồ quả quít vỏ bạc và vỏ kẽn, v. v.
Buôn bán chắc chắn, có lấy sự tin cẩn làm gốc. 2042

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải một lạnh, phải đau khi quản mà đi chữa thuốc không phải dường, hoặc là đã không chữa chắt nào cả, nay hỡi những người phải đau khi quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; nay hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, không kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh trong-sự tử nguy-hiểm. Nghĩa là ai cũng biết ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các ngài đã biết không ? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 10 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn hôi.

Hỡi người Nam-Việt, nên các người không muốn giống Nam-Việt bao mòn đi, nên các người khỏi nguy muốn giống Nam-Việt tiêu đi đi, thì nhớ bệnh đi mới được.

Vậy cứ việt thư cho hiệu Báo-chế MONTÈS số 5 : *Pont Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì nhỏ một thìa xúp, uống một lọ, thì ít lắm cũng là hơi đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. . . . . 12$00
Bộ từ 1$80 đến 2$00 (tùy theo giá bác kém nhau nhiều ít)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần hiệu (SIROP N)
Một chai. . . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. 41 45
Bộ 0$70 đến 0$80

Sâu lọ. 241.50
Bộ 3$90 đến 4$

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ 111.50
Bộ 1$7 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMO-GLOBINE KOLA
Thuốc
Một lọ 111.40
Bộ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh sổ mũi, nhức đầu, là thứ bệnh cảm về mùa này là thường hay tại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.
Ai có người phải bệnh ấy nên đến hãn-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu để cứu vớ số người ai cũng biết tiếng.
Giá bán mỗi viên một hào
Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, vậy nên cho chăng ra mồ hôi thì uống rõ nước nước nóng và ở người cho nóng đến thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.
Bào chế MONTÈS, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

Việc xem bệnh cho nhà Học-chính. — Việc xem bệnh cho các viên chức Tây Nam trong nhà Học-chính, trong các trường Cao đẳng và học sinh các trường ấy thì nay giao cho quan thầy thuốc sung chức thư ký tại trường Thuốc, là M. Raymond.

Hội đồng vệ-sinh thành phố. — Nay đặt tại thành-phố Nam-định một Hội-đồng vệ-sinh thành phố có quan Đốc-lý làm chánh Hội đồng và những quan sau nay làm Hội viên : quan Bố-chính, quan Thầy thuốc coi đạo y tế trong hạt, quan chánh Lục-lộ Nam-định, một ông ấy viên của hội-đồng thành-phố.

Danh dự hội-tinh. — Ngày 29 Juillet quan Toàn-quyền đã ký nghị-định cấp Danh-dự hội-tinh (Médailles d'Honneur) cho những người có tên sau nầy :

Truy tặng

Bội-tinh vàng hạng nhất :

M. Hoàng-văn-Tâm, cai-kíp ở công-ty xe-lửa mỏ ngày 21 Avril 1922 vì bị thương tại kilomètre 99 + 350 ngày 29 và 30 Mars 1922.

Đặc cách

Bội-tinh vàng hạng nhì :

M. Trần-văn-Lu, người đội khố-đỏ ở Trung-kỳ, có dự trận đánh tại Ba-đình trong năm 1885, 1886 và 1887 dưới quyền quan đại-úy Joffre.

Bội-tinh bạc hạng nhất :

MM Ng-v Ban đội khố xanh tại Thanh-hóa (Annam) có dự trận Ba-đình, dưới quyền quan đại-úy Joffre.

Trần-văn-Tam, cai kíp ở công-ty xe-lửa bị thương ngày 17 Janvier 1922.

Ng xuân-Ức, làm máy ở công-ty xe-lửa bị giặc bắt ngày 9 Janvier 1922 lại trốn về làm việc được.

Ng-xuân-Đoan, thừa phái và Trịnh-v-Thường chánh tổng ở Sơn-tây có công đi cổ-động về việc cải-lương hương tục

Hoàng-văn-Tâm, Ng-châu-Đoàn ở Cao-bằng có công đuổi giặc.

Trịnh văn Tham, xã-đoàn, Hoàng v-Minh, Thiều-v Khang, Nông-văn Giáp, Hoàng-v-Chu lính đồng ở Cao-bằng.

Vi ngọc-Liên, Lành-v-Trường bếp khố xanh ở Lạng sơn có công bắt cướp.

Đàm-v-Quynh châu-đoàn ở Cao-bằng, Nông-văn-Ngợi, cai ở Cao-bằng, Lương v Sang, Nông-v-Thanh, bếp ở Cao-bằng có công trong việc đánh giặc ở Lang-sang.

Đỗ-bá-Cư, Ng-v Cham, Phạm-văn-Loãi, Ng v Hỏi, Lê-v-Si, Ng đăng Paiên, Trịnh-văn Bường, Trần thiên-Sư, lính khố đỏ cựu ở Trung kỳ.

Ng-đình-Thanh, thư-ký số sách của MM. Poinsard et Veyret, Trần-văn-Khang, Bùi xuân-Bích, thư-ký nhà Ngân-hàng, Ng-v-Năm, bồi hàng cơm, La Paix, Ng-v Minh, bồi của bà Đàm Le Guern, Ngô v Giang, làm công cho M. Gonde Phạm-t.uấn, làm công cho M, Dartenue là thợ cạo, Bùi-văn-Nguyên, coi kho ở nhà máy điện, Dương-quang-Liên, thư-ký ở nhà in Viễn-đông. (*Còn nữa*)

Trường Kỹ-nghệ Hanoi. — Trong một số báo trước bản quán đã đăng tiểu lệ vào học trường Kỹ-nghệ, nay quan Thống sứ lại vừa có tờ chu-tri thông tư cho các quan coi trị đầu lĩnh để công bố cho nhân dân biết. Vậy bản quán tưởng lại nên đăng lại như sau nầy để các học sinh nam nữ tà được rõ. Trường Kỹ-nghệ Hanoi hiện dương dạy học-trò những nghề sau này : Nghề đóng đồ gỗ, nghề chạm gỗ, nghề vẽ, nghề thiếc, nghề đúc, nghề chạm kim khí, nghề kim-hoàn, nghề chữa máy (mécaniciens) nghề vẽ máy ô-tô, nghề làm đăng tên, nghề khắc.

Học sinh có hai hạng, là hạng ăn lương và hạng không ăn lương.

Niên hạn học là 4 năm.

Học-bổng chia ra như sau nầy :

Năm thứ nhất : mỗi tháng		6 đồng
— nhì	—	7 —
— ba	—	8 —
— tư	—	10 —

Con gái học nghề đăng-tên thì hai năm đầu không có lương, đến năm thứ ba mỗi tháng được 3 đồng và năm thứ tư mỗi tháng được 4 đồng.

Ai xin vào học thì cứ làm giấy đệ đến quan Công-sứ tỉnh mình trước ngày 25 Août, ở Hanoi thì đơn phải gửi đến trường Kỹ-nghệ (Ecole des Arts appliqués) trước ngày 10 Septembre.

Các giấy phải đính theo với đơn xin là :

1° Giấy khai sinh.
2° Giấy kiểm bệnh.
3° Bằng Sơ-học hay là một tờ giấy chứng-chỉ của ông đốc học trường mình học sau cùng.

Học sinh con gái muốn vào ban dạy đàng-tên thì phải gửi đơn xin đến quan Đốc trường học ở Hanoi. (Directeur de l'Ecole des Arts appliqués).

Ngày thi cho các nam học-sinh ở Hanoi, Haiphong, Nam-định và Việt-trì thì định vào ngày 18 Septembre 1922, hồi 7 giờ sáng.

Ngày thi cho nữ học-sinh thì định vào ngày 14 Septembre 1922 hồi 7 giờ sáng, thì ngay tại trường học.

BÁN cát nhiều ! cát ít !
Chè, Quế, Cau, Mật-ong, Sáp và Cà-phê mua tại gốc, chưa từng qua tay ai buôn lại cả.
Xem mẫu và hỏi thể-lệ xin mới đến :
M. JARDEL, đường Quan-thánh, số 107, Hanoi. 3304

Tiền trợ cấp — Mme Nguyễn-thị-Nhung là vợ gốc M. Ng.-đình-Năng, đội khố xanh, từ thế ngày 13 – 9 – 20, quán làng Mai-Hinh, tổng Đồng dương huyện Thanh-oai (Hà-đông) được lĩnh 40 đồng tiền trợ cấp.

Mme Lê-thị-Đoan, là vợ gốc M Trần đức-Toàn cai khố xanh tử thế ngày 19—6—21 quán làng Đông trà Nam-định được lĩnh 30 đồng tiền trợ cấp.

Mme Trần-thị-Hai, là vợ gốc M Phạm-văn-Của, giáo-học Sơn la, tử thế ngày 5 – 7 – 22, nhà ở số 17 phố hàng Gai Hanoi được lĩnh 25 đồng tiền trợ cấp.

Một tấn hài-kịch. — Hồi chín giờ tối hôm qua, ở con đường cuống ấp Thái hà, có xảy ra một tấn hài-kịch, ai trông thấy cũng phải tức cười vỡ bụng. Số là có một người xuân xanh trạc khoảng từ tuổi cũng với một ả hồng lâu, đi ẻ dối ở dưới Thái-hà lên, Bất đồ bà vợ đi rình, vừa bắt gặp liền bảo xe quay lại đuổi theo. Vợ người xe sau, cứ hò xe trước đỗ lại ; chồng ngồi xe trước với nhân-ngãi lại hò xe mình chạy mau lên. Giới thì mưa như trút nước, đường thì lội lắm lỗm bỗm hai xe đuổi nhau càng kịch-liệt. Khi ông chồng nghe tiếng xe sau gần đuổi kịp xe mình, thì cuống lên, vội-vàng đẹp ngay người cu-ly xe một cái để thúc rõ đi mau hơn nữa. Chẳng may người cu-ly xe bị đẹp choại chân nã ngay xuống, buột cả hai tay giữ càng xe, tức thì xe bị đổ chổng gọng Xe bẩy giờ kéo mui, áo tơi cành gà kín mít, hai người ngồi trong xe cứ lọc đọc nhau hoài, không sao thảo ra được ; bà vợ thừa cơ thắng, liền tiến lên định đánh giáp lá cà ; khi tâm được xe rồi, thì bà vợ thoán ngay lấy vào trong xe, rồi cứ ra công cố sức đâm lấy đâm để mà.

May sao bẩy giờ xã xa có tiếng còi ô-tô đến, hai người cu-li xe mới vội-vàng nâng xe dậy, thì cái cặp người trong xe mới lộp ngộp chui ra được, người nào người lấy đều ướt như chuột lột, mà ông chồng thì rầu rĩa mặt mũi đỏ ra trông rất ghê. Thì ra trong khi trời tối mịt mù, mở, ý lẫn bà vợ định đến ai kia, nhưng vẫn đâm vào mặt chồng mà không biết. Hay là vì ông chồng quá thương người yêu trong xe, nên khi gặp cơn nguy-cấp, ông phải liều đem bức điện-mạo tu-mi nọ mà làm lá mộc để cỡ đỡ cho người yêu ! Hai cớ đó chẳng biết có nào đúng ? Khi ông chồng đã dậy được thì mâm mê chẳng kịp lau, bận lắm cũng chỏ-kệ, vội vàng ôm lấy bà vợ, lôi lên xe mà tiến về nhà, còn ả hồng-lâu lại thấy lôi-thôi lên xe quay đầu về.

Lúc xe ô-tô tới nơi, nhân có anh đèn chiếu sáng chòng, người ta thấy ở dưới đất có một cái thẻ ngà rơi ở đó. Một người dừng đây nhặt lấy, chẳng biết sau có giao giả vật ấy cho chủ-nhân không ?

Ngạch thừa-phái. — M. Nguyễn-huy-Hanh, thừa-phái hạng tư phủ Nam-sách (Hải-dương), nay đổi đi châu Vạn-ban (Yên-bái).

Ngạch khán hộ. — Cô khán hộ tập sự Vân thị Lý, tòng sự ở Hà-giang, được nghỉ dưỡng bệnh một tháng lĩnh cả lương.

Ngạch thư ký. — M. Ng-văn-Thy, thư ký tập sự Hà-đông được thăng thư ký hạng nhì.

M. Nguyễn-kinh-Su, thư ký thượng hạng hạng nhì, được phép nghỉ 6 tháng lĩnh nửa lương.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Con nhà ai ? — Mme Vũ-thị-Ba, 50 tuổi, nhà ở phố Lạng sơn số 2, trình Cảm rằng có một người đàn-bà Tàu mà không rõ tên, đem bỏ tại nhà mình một đứa con gái bé chừng ba tuổi.

Lấy dao phay cắt cổ. — Đêm hôm kia, hồi quá nửa đêm một chú Khách tên là Quan-koai-Lam 24 tuổi làm công cho một hiệu, nhà ở phố Commerce số 60, lấy dao phay cắt cổ tự vẫn. Nhưng mới cắt thì có người biết đưa ngay vào nhà thương, may ra cũng chữa được. Người ta nói rằng chú này tự vẫn là vì chuyện lôi thôi với tình-nhân.

Chết đuối. — Trưa hôm thứ bẩy, có một chú Khách con, nhà ở đường Marine ra sông Tam-bạc tắm xảy chân ngã xuống nước chết. Tìm xác mãi đến 4 giờ mới vớt được.

VIỆT-TRÌ

Chết đuối. — Đêm 26 Juillet người nấu bếp ở tàu Yvonne là tên Ng-văn-Tư ngã xuống sông mất, mãi đến ngày 28 mới tìm thấy xác ở trước cầu tàu công ty Bạch-thái.

NGHỆ-AN-LÔ (Yên-báy)

Việc Y-tế — Từ khi nhà-nước mở cho hạt Nghĩa-lộ một cái nhà thương và từ khi có M. Chinh là khán hộ vào đây trông nom thuốc thang, thì nhân dân lấy làm mừng lắm. M. Chinh từ khi đến vào đây hết lòng chăm chỉ thuốc thang, cách giao thiệp với những kẻ ốm đau thì ai cũng được lòng.

Nhân dân lại mong một điều nữa là châu Nghĩa-lộ vốn có tiếng là nước độc và nước đã độc lại bị những chú Khách bán thịt mà toàn dùng lợn sề, lợn già và lợn nhỏm quá (giá 25 p. một con) bán trong một ngày không hết, lại để bán 3, 4 ngày mới hết. Mùa nóng nực này dân ăn thịt ôi ấy thì tránh sao cho khỏi sự ốm đau. Sự đó có quan hệ đến vệ-sinh chung của nhân-dân châu hạt ấy, vậy mong rằng quan trên sẽ lưu tâm tường nom đến cho.

Một người buôn bán lai cảo

PHÚ-LÝ

Cải lương hương ước — Dân làng Phù-thọ, thuộc huyện Kim-bảng có xin phép quan trên cải-lương hương ước. Hồi 2 giờ chiều ngày 26 Juillet vừa rồi, quan huyện sở tại có về đình hiểu-dụ và chứng bảo chánh phó hương hội, thư-ký, thủ-quỹ. Hôm ấy các huynh thứ trong làng ra nghênh tiếp một cách rất trọng thể, trong đình có đặt tiệc *champagne*. Lúc quan huyện an tọa thì M. Tăng-xuân-Mai là đại biểu trong làn có đọc một bài diễn thuyết.

Tăng-tái-Cao lai cảo.

VIỆC KINH-ĐÔ

Một cách trừ rệp lạ thường. — Muỗi và rệp là những loài hại sự vệ-sinh vì nó làm cho người đau bệnh rét, nó thường hút máu người có bệnh đem truyền cho người khác, hoặc những nơi có lam-chướng độc, thời trong mình nó cũng sẵn độc mà truyền cho người. Lẽ ấy xưa ta chưa từng biết mà nay đã làm người thấn hiền ; muốn cho loại ấy không ở trong nhà, thời chỉ nên quét dọn sạch sẽ và chớ để những bụi cây sum rậm và nước tù bẩn thì thời trừ được đó thôi. Thế mà có người nhiều kỳ làm lắm cách rải lý thường, để trừ cho hết rệp muỗi, chẳng biết cái hiện nghiệm về sau ra thế nào, chớ hiện nay xóm rất nên quái lạ,

(Xem trang thứ sau).

Mở mang ! Mở mang !
Bản-hiệu chuyển bán thêm quần áo phụ lương-thực đã được vài mươi năm nay, tàn ấn thật-thà, bán cốt quí-khách chiếu cố bản hiệu luôn luôn ; vậy nay bản-hiệu lại càng mở mang buôn thêm đủ các một hàng đồ các ngài cần dùng như hàng gì, xin mời đến bản-hiệu, có sẵn để xét.
Nay bản-hiệu bán thêm đủ các thứ hàng tạp-hóa, hàng tây, hàng tàu, đồ dùng, đồ sắt, các thứ vải may quần áo ; làm đại lý bán các thứ khác tâm, khăn mặt bông, áo tricot, bít-tất và vải màn của xưởng dệt Lợi-dân-công-ty ở Hanoi ; thêm cả bắc-phí bán thuốc Bắc và thuốc Nam, thuốc-viên và thuốc-bột, gia-truyền thật hay, đã nhiều người thấy kiến hiệu.
Phàm những người có bệnh nặng phải thử thuốc viên giá hiệu thì không những là không khỏi bệnh và lại thêm hại người, bởi vậy nên bản hiệu chẳng quản gì phí công mà chuyên tìm các thứ thuốc viên chính hiệu thật hay, nặng vào khỏi bệnh và lại bổ ích.
Trong hiệu sẵn có ông thầy thuốc danh-y tên là TRẦN FOUI TCHY nguyên ở bên Quảng-đông đã 25 Y-viện, sang đây, đã nhiều người có bệnh nặng thuốc ông ta đều được khỏi cả.
Bán-hiệu buôn-toàn hàng tốt và giá tính hạ, xin mời các ngài chiếu-cố đến mua giúp cho, đa tạ.

Nay kính-cáo
THẮNG-KỲ-HIỆU
Chủ-nhân : CHƯƠNG-XUÂN-ĐÍNH
Commerçant à Phủ Lạng-thương.
3305

ĐỨC-TOAN
56 phố 90, phố Mã-mây Hanoi (Tonkin)
Hiệu tôi có bán đủ các thứ bao, bao gai, bao cói, dây, gai tây, dây đay ta, cũng các thứ dầu ta, các thứ hạt : làm dầu, các thứ khô dầu để nuôi các vật và bón cây, bán ruộng, càng là đủ các đồ sắt làm xe pa cước, sắng, búa, rìu và các thứ sơn-tây, các thứ thanh, vân vân.
Xin qui-khách chiếu cố cho, hiệu tôi xin tính giá phải chăng không đám ăn lãi nhiều.
ĐỨC-LONG-HIỆU
3036 cản-bạch.

茂 MAO-SENG 盛
57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hano
MÁY NÓI SỐ 248
Hiệu tôi mở tại năm 1889, kể được 37 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, khăn-song bằng xi-măng. Được nhiều giấy khen của nhà-nước.
Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.
Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.
3045 MẬU-TRỊNH kính cáo.

XIN XEM CHO KỸ
Phàm nhiều các qui khách xem bảo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua lầm hiệu khác, sau nhờ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :
« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngoài giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »
Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

NHÀ-ĐẺ MỚI
70, Phố Hàng-Bông, Hanoi
Nhà đẻ quan Docteur PAUCOT có 60 buồng, sạch sẽ, tinh mạch, đèn máy, để dàng như phòng khách Ô-tân, có người hầu bà nước nóng, giặt-giũ, và phát áo lọt lòng, sữa, chai nước nóng, cải rẻ có kẽ, có xiêm.
Sự trông nom lại có hai bà Sages-femmes đã từ chức rồi là bà Phạm-thị-Lý và bà Ng-thị-Yến ở bản trong Nhà-Đẻ hàng Bông để đỡ đẻ và tiếp đãi các bà, mà tôi ngày nào cũng lên thăm bắt mạch khai đơn cũng không lấy tiền. Bà nào muốn lên mời về đỡ ở nhà cũng được.
Ai bằng huyết, tiết sản huyết bạch, kiểm hoi, muốn chữa để vào chữa cũng được (nhẹ riêng). Xin mời lại xem và hỏi cách thức.
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. 6$00
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. 10.00
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. 15.00
Mỗi bà hai buồng, 10 ngày. 20.00
Ra vào tự do
2557

CÁC CUỘC ĐI XEM
禁 SẮN NHIÊN 祭
Tối thứ ba :
LƯƠNG DUYÊN-KỲ NGỘ
Một chàng ngốt 30 tuổi mà kết duyên với con bé ẩn ngửa, thực là lạ làng.
Tối thứ tư :
SÙNG-SƠN TIÊN CHÚA
(Sự tích đức chúa Liễu)
Thảm nhất chỉ chúa từ-giã Đào lang về Động-phủ.
Đang soạn
Bản-hội đang soạn lấy độ 4, 5 tấn rất đích đáng để hợp diễn một buổi *Tap-kich* cho được vui và bay hơn buổi Tạp-kịch tháng trước.

CINÉMA PALACE
(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)
Tuần lễ từ thứ tư 2 đến thứ ba 8 Août 1922
(Các buổi ban ngày thứ năm về chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bẩy chớp 5 h. 30
CHƯƠNG-TRÌNH
THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Rất hay ! Rất lạ !
QUANG-MINH HOÀNG-HẬU
REINE LUMIÈRE
Thiên thứ bẩy
Nghi
Bài thứ tám
QUANG-MINH HOÀNG-HẬU
MỘT NGÀY BƯỢC VIỆC
Hài kịch rất hay !
Từ 1er Avril giờ đi
Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bẩy

華 PAO-VA 寶
鐘八竹牌門街蒲行內河京東

Làm và bán đủ các đồ vàng bạc, như : vòng, xuyến, hoa, hột, khuyên, nhẫn, v. v.....
Bán các đồ ngọc và hạt châu rất quí ở bên Tàu tải sang, đồ sứ, đồ cổ, đồng hồ, nhớn-kính, v.v.....
Làm thực tốt — Giá phải hãng
Xin Qui-khách chiếu cố đến :
Phố hàng Bồ, số 28 — Hanoi
3023 S.

Giải thưởng văn về bài ca cho con trẻ ở Âu-trí-viên

Bản-quán tiếp được thư của cô Ngô-thị-Quyên nói muốn nhờ các nhà văn-sĩ làm giúp một bài ca để sau này dùng làm bài hát cho trẻ trong khi chơi đùa ở Âu-trí-viên. Bài nào hay nhất, xin kính biếu hai cái khăn thêu, còn số chục bạc thì cô nhờ bản-quán mua hộ thứ đồ vật gì cũng đáng giá ấy, kẻo treo giải bằng chục bạc không được lịch-sự, vậy bản-quán định khi Hội-đồng điểm-duyệt xong, hễ bài nào quán-quân thì ngoài hai cái khăn thêu, sẽ tặng thêm một cái biển sơn son thiếp vàng, còn 4 chữ khắc trong biển ấy, tùy ý Hội-đồng ghi.

Thể-lệ dự thi như sau nầy :

Đề mục : một bài ca « thương lục ha hát » để dùng làm bài hát cho trẻ trong khi chơi đùa ở Âu trí-viên. Các bài dự thi không được nói đến những vấn-đề quan-hệ về chính-trị về tôn-giáo.

Giải thưởng : hai cái khăn thêu và một cái biển 4 chữ sơn son thiếp vàng.

Kỳ hạn : hạn từ nay cho đến 31 Décembre này thì hết kỳ thu quyển.

Muốn cho tiện việc tuy phách thì xin nhất luật dùng giấy tây trắng mà đề nguyên tờ, trang trên đề tên và chỗ ở, trang dưới viết bài thi, mà ở dưới bài xin đừng ký tên. Những bài dự thi xin bỏ riêng vào một cái phong-bì gián kín, ngoài nhớ đề cho hai chữ « Văn thi » thực rõ (1) khi tiếp được, bản-quán sẽ đề riêng ra một chỗ, đợi khi hết hạn, bẩy giờ mới bóc. Ngài nào dự thi, xin cứ gửi cho bản-quán,

Po Võ Phi Hùng Cựu Hs Petrus Ký (67–74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ - Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ rofilms của Cornell

Ở lối A. H. có ông kia, nhà rất nhiều rệp và muỗi, ở trong những cái vách cái cột, hoặc những quyển sách toàn có rệp ở cả, nếu một người lạ đến ở trọ một đêm thời không thể nào mà ngủ cho được. Chủ nhà cũng lấy làm phiền bực về chuyện ấy quá, nhưng không biết thế nào mà trừ cho tuyệt diệt được loài ấy. — Nay ông mới nghĩ một kế rất là nghĩa là ông có làm một cái nhà mới ở miền nhà quê. Cái nhà ấy toàn mới hết thảy, chẳng có cái gì là cũ, hoặc ở nhà cũ đem đến cả, khi cái nhà mới đã xong, ông làm cho tất cả bao nhiêu khí dung cũng thập vật ở nơi nhà cũ (cho hai người con trai của ông được tất cả bầy nhiêu lại thêm một cái nhà). Ông cùng hai người vợ lẽ ba người con còn bé ấn ở rất là tầm thường, thuê một chiếc thuyền từ trên phố và đến nơi nhà mới. Khi thuyền đã đến bến thời bỏ hết thảy những quần áo cũ mặc trong mình đem cho người chủ thuyền, rồi bảy nhiêu gia quyến cùng ông lõa thể mà đi từ bến đò lên đến nhà mới ước chừng ba bốn trăm thước, kỳ quái thay! Lúc bấy giờ vào khoảng một hai giờ khuya, nhưng cũng còn người đang thức mà gặp một đoàn chuột lột ấy!

VIỆC NAM-KỲ

SAIGON

Về vụ xe hơi cán ở đường Nhà-bè — Việc xe hơi cán đứa nhỏ tại đường Nhà-bè, nay nghe nói quan Biện-lý dạy làm ấn-kết xét ra, thì là thầy rõ ràng xe của ông Tây ấy chạy mau lắm, là vì xe cán đứa nhỏ rồi lôi cho đến 10 thước, có xe hơi đâu chừng ngừng lại được tại lại là 40 thước xe rồi.

Và lại người ta cứ để ý coi thì xe-hơi của ông Tây nầy thường hay chạy mau nên cán chó và gà vịt nhiều rồi.

TRAON

Chim suông. — Đang ngồi viết hơ, nghe tiếng la om lắm: « Chim sông! chim sông! » liền chạy lại lấu phía sau, dòm ngay ra sông lớn thấy 4 người, ôm chiếc suông. lội giữa sông lối ngang lò gạch.

Lụ thấy 3 chiếc ghe, đêm ra với khá với đăng hết, khỏi ai vào miệng cả.

Sông thì lớn, song gió đứng đứng, ma sao coi chết như không, thiệt là quá quớ, sao chẳng đợi trời êm sóng lặng, rồi sẽ đám qua?

Thiệt là liều mạng quá đi thôi; may không e-t sự nữa, rồi đời 4 trự.

BARIA

Thần-mon. — Đã biết rượu chẳng phải là món thuốc độc hay là được vô đụng, song nếu uống xỏ quá lỉ thì nó trở nên như một vị độc dược làm cho ra ngày dại, lại có lắc còn làm hại mạng người nữa. Như hôm 10 Juillet có tên Ngô-v-Nuôi gốc ở là g Nai-nữa tới nhà Trần-v-Chơi ở tại làng Long-hương, trước đặng thăm bầu bạn, sau đo mua ghe. Tới nơi thừa ưa lại gặp Ng-v-Lắm và Ng-v-Ký, vẫn cũng là bạc cố-tri « hữu tín ly-chén » với nhau, nên cùng nhau mừng rỡ chuyện vẫn ân cần gà vịt ăn uống chơi thì chén tạc chén thù « uống anh uống..! Uống tôi uống..» Mới qua kiếu tại nhau mà trốn, canh đã điểm 12 giờ khuya rồi, nhưng tiệc mới bữa được thì ai ai cũng đã quá chén hết, hễ giờ người thì giành ông mon của tôi, kẻ giựt thần mèo của mỗ mà đi xiêu tới ngã lại, thường hễ rượu vào lời ra; mà hễ gia lời thì hay sanh nhiều chuyện. Thật vậy, nói hết sự phải rồi đam sự tình tệ mà khai ra, lại bị thằng men đã nhập trong mình mỗi người rồi thì hóa ra ngày dại, nên ban đầu Lắm và Ký còn đam chuyện « nằm trên » mà cãi lẫy phiền trách Nuôi sao có ở vô tình với mình trong một lúc họ chơi nhau tại Saigon, mà rốt lại Lắm và ký vác ghế ngồi mà đánh Nuôi bể mặt hầm mình, Ôi! Cuộc đời nỡ vội quên lúc chén thù chén tạc — (chẳng ông men rất dại) Nuôi bị say mềm nằm trên ván bị đánh trượng bịnh đam qua, ông mèn hoảng xuất mất — nên la đà inh hỏi Làng tới bắt cả ba thằn men về nhà việc lấy khai sáng giải nạp.

Cho hay: Rồi người say rượu chớ cười người rượu say, nhưng mà ở các bọn thiếu niên ôi. Chớ có đam-mê tửu điếm, trà đình mà hư thân hại thể.

Thương giới tân văn

Ngày 1er Août 1928

Giá bạc

Sáu Nhà-nước. . . . . 6 f. 75
Nhà Ngân-hàng . . . . 6 f. 75

Tàu tới tàu đi

Tàu *Orénoque* ở Saigon sẽ chạy đi các bến Trung-kỳ và Haiphong ngày 2 Août. Chừng 6 Août thì tới Haiphong và ngày 14 ở Haiphong lại chạy vô Saigon.

Tàu *Corditlière* ở Pháp sang, ở Singapore đã chạy đi Saigon ngày 24 Juillet chừng 2 Août thì tới Haiphong.

Tàu *Linois* ở Colombo đã đi Singapore ngày 19 Juillet.

Tàu *Amerone* ở Marseille đã sang Đông-pháp ngày 14 Juillet.

Quạt Máy

Hiệu QUẢNG-HƯNG-LONG Hanoi, mới về nhiều thứ quạt máy.

Quạt treo trần — Quạt để bàn — Quạt quay đi quay lại, hiệu Marelli, là thứ quạt tốt nhất hoàn-cầu

Xin qui-khách mua mau kẻo hết. 2078

Nhà Bán đồ « TAM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ làm giờ sáng.



Hãy nhớ thuốc đại mà đi.

BỆNH NGOÀI DA NHƯ LÁ:

Mụn, mẩn đỏ, hắc-lào, ngứa, sưng huyết-quản, lở và các nốt mẩn khác vì bệnh giang-mai mà phá ra điều bởi lại mọc cả. Vậy muốn chữa thì phải dùng một thứ thuốc thay máu rất mạnh. Thuốc thay máu thì không thuốc nào công hiệu bằng thuốc:

Dépuratif Richelet

Dã bệnh mới hay lâu, miễn là vì máu sinh ra, thì khỏi. Thuốc này lại chữa cả các chứng đau xương, thấp nữa.

Bán ở các hàng lục-hợp to.

HẮC LÀO thì 3 tuần khỏi — ECZÉMA thì 25 ngày là xong

Hắc-lào — Eczéma

HIỆU BÀO-CHẾ và LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiến
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 50 một chai
Theo luật mới — Muốn dùng thuốc này phải có đơn quan Đốc-tờ người Pháp thì mới có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE » 1 $ 00 một lọ
Muốn rõ xét, xin đem đơn đi mua, chớ nói thêm mua làm việc gì; đừng nhắc nay hay làm.

Máy thứ bán-hiệu hay bán:
Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc gì CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho-ooi SIROP PECTORAL đặc-ch,rẻ,mất.
Thuốc LAO chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc hiệu MONTÈS
thuốc nầy — 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thứ — 0 $ 90 một chai
Chữa các chứng lậu: chẳng bí mật hay cũ: uống thuốc ma-lanh antiseptique ra thay thuốc blennorragie các Bác-hiệu thì chắc lắm. Thuốc nay để chữa được cả tự-nước phát bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE » 1 $ 80 một lọ
Trị những bịnh đau bí mắt. Bịnh ngoài không đâu, hay là bịnh hành hình đau đớn mấy, như đau lưng, gia sơn, uống thuốc nay đỡ ngay, nếu đến lâu lại mua tốt trong mình để tiêu tan.

ĐỒ BUỘC THUỐC
SỬ DỤNG BỞI TRI-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MỔ-SẺ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc *Citrate* và thuốc *Bromure*
Bán chịu và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ

« THUỐC DÉRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 litre
Trị bệnh giang mai nốt bí mật hay nổ. Dùng thuốc nầy rồi thì nên uống thuốc nầy cho tốt nọc. Dùng thuốc khác rồi cũng cần phải uống muốn nọc thì mấy chắc khỏi bệnh dứng: Thuốc nay rất hay, nếu quí vị chẳng hay gì đến sự sinh sản, lại bỏ sức cho người có bịnh.
Muốn cùng thuốc nay trong mình thì nên mua mới cho tươi lắm. Giá có 3 $ 00 mà thôi

RƯỢU
QUINQUINA CUSSAC
Rất bổ
dùng cho những người ốm yếu.
BÁN TẠI NHÀ
GUIONEAUD FRÈRES
ở Hanoi-Haiphong, và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.
2051

NHÀ TẮM VỆ SINH
45, Rue du Lac, Hanoi
(*Phố Bờ-hồ, số nhà 45*) 2099

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY
Công-ty PHẠM-VĂN-PHI

ĐƯỜNG YÊN-LÝ ĐI CHỢ HIẾU
Ở Ga Yên-Lý chạy hỏi 8 giờ ruỡi sáng xe chuyền ra lửa thứ nhất ở Bến-thủy và ở Vinh ra.
Ở CHỢ HIẾU (Phủ Quì) đi khỏi 1 giờ chiều đến ga Yên-Lý vừa kịp chuyền xe lửa về Vinh và Bến thủy.


Auto-Postale

ĐƯỜNG VINH VÀ HUẾ
Ở VINH đi hồi 4 giờ sáng đến Đông-hà vừa kịp chuyền xe lửa vào Huế.
Ở ĐÔNG HÀ ra hồi 8 giờ sáng sau khi chuyền xe lửa thứ nhất ở Huế ra.

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng: kể từ tháng năm tháng giêng tây nầy, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phủ-Qui và Phủ-Qui ra ga Yên-Lý. — Ở Phủ-Qui có 3 phiên chợ Hồ Bun buôn bán rất lắm các qui-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hoa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đôngha nên đi xe thơ thì được cần thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm ấy, xin liệt qui khách đánh giấy thép trước cho bản ty, Hễ khi bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ Hiếu thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Ly gare; — ma đường Vinh-Đông-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-ha gare. 2012

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các qui-khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười gặt rồi mới lấy tiền, song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc-chắn để gởi chúng tôi làm tin, như là: đồ bán cửa nhà ruộng nương (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thái (Titres d'Emprunt Indochinois) bán sản.

Những giấy phiếu Quốc-trái, công-thái mà chúng tôi giữ đã làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gởi; mà khi đến kan giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy mà ấy, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy mà ấy có phiếu nào được mở trăng số thì cứ số ấy ấn thuộc về cầu người có phiếu đem gởi.

Những các lòng đã cật lượng rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các lòng ấy cứ nói tại các tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.
2083

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN
Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.
Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu
Bán-cơm thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, về cũng một giá tiền.
Phụ-quán cũng có giấy nói trực tiếp với chính-quán 2040

N° 142

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Hoàng-phả-thiếu-hoa lại đứng dậy nói với *Hàn* phu-nhân rằng:

— Tiện-tỉ vẫn mong-đợi được bức tranh lệnh viên tới đây, để xin về treo ở trong phòng mà thờ phượng, cho trọn cái tình vợ chồng.

Hàn phu-nhân nói:

— Bức tranh ấy thân già nầy vẫn để luôn bên cạnh, không dời ra lúc nào. Nếu vậy thì tôi mượn người về thêm một bức nữa đưa cho hiền-tế, còn bức tranh chính tay tiện-nữ vẽ ra thì phải để làm bạn với thân già nầy.

Hoàng-phả thiếu-hoa nói:

— Tiện-tỉ được nhìn nét bút của lệnh-viên, khác nào như trông thấy lệnh-viên vậy. Ngày nay để tiện-tỉ mượn người về thêm một bức khác mà đưa cho nhạc-mẫu.

Hàn phu-nhân nhất-định không chịu. *Hoàng-phả thiếu-hoa* nói:

— Cũng tỉ tiện-tỉ cũng nhạc-mẫu cũ tranh bức vẽ nầy! nhưng thiết-tưởng giá-sử lệnh viên hẳy còn thì cả người cũng nên cho tiện-tỉ, huống chi một bức tranh vẽ nầy, thế thì bức tranh nầy nên để cho tiện-tỉ được thờ phụng đêm ngày là phải lẽ hơn.

Hàn phu-nhân cứ khư khư một mực không nghe. *Mạnh-sĩ-nguyên* cười mà bảo rằng:

— Phu-nhân không nên đem bức tranh cho hiền-tế xem, nay đã đưa cho xem thì phải giao cho hiền-tế, mới hợp được câu « Nữ-sinh ngoại hướng » vậy. Sau nầy để hiền-tế mượn người về bức tranh khác đưa cho phu-nhân thờ sao!

Hàn phu-nhân bất-đắc-dĩ phải sai nữ-tỳ vào lấy bức tranh ra. *Hoàng-phả thiếu-hoa* sợ có bức tranh khác, lại bảo nữ-tỳ mở ra xem lại. *Hàn* phu-nhân cười mà bảo rằng:

— Hiền-tế cũng khéo đa-nghi! chẳng lẽ tôi lại vẽ sẵn một bức tranh khác để đánh lừa hiền-tế hay sao, hà-tất hiền-tế phải xem lại.

Hoàng-phả thiếu-hoa cũng cười mà đáp rằng:

— Chỉ vì tiện-tỉ có cái thâm-tình với lệnh-viên mà thành ra phải sinh nghi vậy.

Hoàng-phả thiếu-hoa ngảnh lại nói với *Tô-đại-nương* rằng:

— Ngày mai tôi xin sai người đem kiệu sang đón.

Tô-đại-nương nói:

— Người đã có lòng tử tế như vậy, già nầy xin vâng mệnh.

Hoàng-phả thiếu-hoa lĩnh lấy bức tranh, rồi cáo từ lui ra, tên ngựa về phủ. Lại nói chuyện *Hoàng-phả thiếu-hoa* về đến vương-phủ, thuật chuyện cho vợ chồng *Hoàng-phả-kính* biết lẽ nhà họ *Mạnh* đưa tặng cho bức tranh, bấy giờ mới biết rằng *Mạnh-lệ quân* cải dạng nam-trang, dùng nàng *Tô-đình-tuyết* gả thay, nhưng nàng không chịu, quyết hẳn thế nào nhà *Hoàng phả* ta sau nầy cũng phải xuất đầu, cho nên giết dao hành-thích và reo mình xuống sông, tấn vàn. *Hoàng-phả-thiếu-hoa* lại thuật tỏ lai-lịch nàng *Tô-đình-tuyết*.

Vợ chồng *Hoàng phả-kính* kinh-ngạc mà rằng:

— Cái tiết-liệt của nàng *Tô đình-tuyết* thật đã tỏ ! Và nàng lại có con mắt tinh đời, biết là nhà *Hoàng-phả* ta thế nào cũng có ngày xuất-đầu, cho nên một lòng thủ-tiết. Sau nầy ta nên dùng hậu-lễ mà cho nàng được phải-lòng ở tỉ-miễn nhà *Hoàng phả* ta thì ta mới yên lòng. Còn con dâu hiền của ta là *Mạnh-lệ quân* kia trốn đi, vậy-lắt ngày nay đã còn ở trên nhân-thế...

Hoàng-phả thiếu-hoa nói:

— Người lương thiện sẽ được trời giúp, con chắc họ *Mạnh* cũng không đến nỗi yếu-tướng nào, tất là có sự gì ngăn trở, cho nên chưa tiến Kinh được. Bây giờ đang tiết đông rá-lạnh đợi đến mùa xuân tới nơi nầy, con sẽ xin từ quan, đi dạo khắp góc bể chân trời, tìm cho thấy được mặt nàng mới nghe.

Vợ chồng *Hoàng-phả-kính* khuyên giải mà rằng:

— Sao con khéo ngây-ngô như thế! nàng là nữ lưu thì chẳng ở đâu cũng ẩn lại trong nhà. Vả các bể chân trời, bốn phương thiên thẩm, biết đâu mà tìm cho được, để đi tìm cũng uổng-phí công-lao đó thôi, con chớ nên tự quản.

Hoàng-phả thiếu-hoa nói:

— Vâng! bấy để đến mùa xuân sang năm con sẽ thương-nghị.

Hoàng-phả-kính khen ngợi nàng *Tô-đình-tuyết* mà rằng:

— *Tô đình-tuyết* không tham phú-qui, cam lòng thủ-tiết. Và nàng lại có con mắt tinh đời, biết trước là nhà *Hoàng-phả* ta sẽ có ngày nay, thế thì thật là một người trí-kỷ của con đó, thật đáng tiếc! Ta lại mừng cho nhà ta, gặp-gỡ toàn những người trinh-tiết.

Hoàng-phả-kính lại bảo *Hoàng-phả thiếu-hoa* rằng:

— Con đem bức tranh *Mạnh-lệ-quân* ra đây cho ta xem.

Hoàng-phả thiếu-hoa liền sai gia tướng đem bức tranh treo lên trên tường. *Hoàn* phu-nhân ngạc nhiên mà rằng:

— Ta không ngờ trên đời lại có được người nữ-tỉ xinh đẹp đến như thế. Ta chắc là tự nàng vẽ lấy, cho nên mới trang-điểm thành cái mỹ-tượng.

Hoàng-phả thiếu-hoa vừa mới trông thấy, ngạc nhiên mà rằng:

— Quái lạ! Sao bức tranh nầy nhìn giống mặt quan thừa-tướng họ *Lệ*? Thôi, chính phải là quan thừa-tướng họ *Lệ* rồi!

Hoàng-phả thiếu-hoa nói:

— Thảo nào mà con nhìn mặt quen lắm! Cả mấy câu thơ viết ở trên bức tranh nầy cũng là bút tích của *Lệ* ân-sư con đó!

Hoàng-phả-kính nói:

— Quan thừa-tướng họ *Lệ* tên gọi *Quán-ngọc*. Vậy 8 chữ « *Lệ-quán-ngọc* », trừ bỏ chữ « *Ngọc* » không kể, quả nhiên còn lại 2 chữ « *Lệ-quán* ». Tiếc thay chúng ta ngày ngộc, không đoán ra được. Thảo nào mà quan thừa-tướng họ *Lệ* đối-đãi với ta rất tử-tế. Xem thế thì thật là một người con đâu hiền của nhà ta vậy.

Bấy giờ *Hoàng-phả thiếu-hoa* mới tỉnh ngộ mà rằng:

Quan thừa-tướng họ *Lệ* dẫu vốn là người khiêm-cung, nhưng đối đãi với con, lại có một cách đặc-biệt. Mỗi khi thấy con vào thăm thì nét mặt tươi cười, thỉnh thoảng lại gửi ở ống rượu. Khi nào nhàn hạ, liền đến thăm con, con vẫn lấy làm không được yên lòng. Ai ngờ nàng nghỉ tình vợ chồng, cho nên mới đổi đãi quá hậu như thế. Nếu vậy thật là một người vợ hiền của con!

Doãn phu nhân mừng rỡ mà bảo rằng:

— Chúng ta khi trước tiếp thật đáng chết, thế mà gặp có việc gì nàng cũng liền mình hết sức bảo tiếp, khiến cho con ta ngày nay được đến phong-vương, quả là một bậc đại-ân-nhân của nhà ta đó. Nhưng chẳng hay vì cớ gì mà nàng không mau mau xin cải trang để làm lễ thành-hôn đi cho rồi.

Hoàng-phả kính nói:

— Việc nầy ta không hiểu ra làm sao, nhưng còn một điều ta cũng lấy làm khả nghi. Quan thừa-tướng họ *Lệ*, năm 17 tuổi liền trúng tâm-nguyên, năm 18 tuổi làm đến thừa-tướng, nếu không phải nói sông chung tả, tôn tích đức thì sao được như thế?

(*Còn nữa*).

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn